

Tít 3:10 – “Heretick” là “tà giáo” hay “bè đảng”?

Lê Anh Huy



1- Dẫn luận:

Thánh Kinh bản dịch 1925 (thường được gọi là phiên bản “Phan Khôi” hay phiên bản “truyền thống”) có câu:

“Sau khi mình đã khuyên bảo kẻ theo tà giáo một hai lần rồi, thì hãy lánh họ”
(Tít 3:10)

Chữ “**tà giáo**” theo nguyên ngữ Hy-lạp, là ngôn ngữ mà Thánh Kinh Tân Ước được viết, là αἰρετικός, viết theo mẫu tự ABC là **aihretikos**, được phiên âm thành /hahee-ret-ee-kos’/. Chữ này được ban dịch thuật phiên bản King James gọi là “Heretick” (hay “heretic”). Chữ tiếng Anh “heretic” có nghĩa là “người có quan điểm tôn giáo ngược lại với hội thánh mà người đó là hội viên” (<http://dictionary.reference.com/browse/heretic>). Như vậy, chữ “heretic” tương đương với chữ “tà giáo” của tiếng Việt. Trong bài này, chúng ta đi tìm hiểu nguồn gốc của chữ “tà giáo” này.

2- Nghĩa của chữ Hy Lạp aihretikos:

Chữ aihretikos chỉ xuất hiện một lần trong Thánh Kinh cho nên chúng ta không có đủ dữ kiện để nói nhiều về nó một cách trực tiếp. Tuy nhiên, nó có một danh từ cùng một gốc, xuất hiện nhiều lần trong Thánh Kinh. Đó là chữ αἵρεσις, hay haireisis, được phiên âm thành /hah’ee-res-is/ xuất hiện trong Công Vụ Các Sứ Đờ 5:17, 15:5, 24:5, 24:14, 26:5, 28:22, 1 Cô-rinh-tô 11:19; Ga-la-ti 5:20; 2 Phi-e-rơ 2:1. Trong các nơi này, phiên bản 1925 dịch là “phe”, “đảng” “phe”, “phe đảng”, “phe”, “phản đạo”, “bè đảng”, “bè đảng” “đạo đối”, theo thứ tự tương ứng như vậy. Như vậy chữ “haireisis” được dịch thành tiếng Việt cả là “bè đảng” lẫn “đạo đối.” Hai nghĩa này rất khác nhau và vì thế sự áp dụng của Tít 3:10 cũng sẽ rất khác nhau. Nếu haireisis là “đạo đối” (hay thường gọi là “tà đạo”) thì Cờ-rít nhân cần rút thông công với người giảng tà đạo. Còn nếu nó là “phe đảng” thì chúng ta cần tránh xa những anh em gây chia rẽ trong Hội thánh.

Trong tất cả các câu Thánh Kinh kể trên chỉ có hai câu mà nghĩa của chữ haireisis cần bàn đến; còn các câu còn lại thì chắc chắn có nghĩa là “bè đảng.” Hai câu đó là Ga-la-ti 5:20 và 2 Phi-e-rơ 2:1. Ga-la-ti 5:20 chép: “*thờ hình tượng, phù phép, thù oán, tranh đấu, ghen ghét, buồn giận, cãi lẫy, bất bình, **bè đảng**.*” Nếu chúng ta thay “bè đảng” trong câu này bằng “đạo đối” thì nó cũng ổn về nghĩa. Còn 2 Phi-e-rơ 2:1 chép: “*Dầu vậy, trong dân chúng cũng đã có tiên tri giả, và cũng sẽ có giáo sư giả trong anh em; họ sẽ truyền những **đạo đối** làm hại, chối Chúa đã chuộc mình, tự mình chuốc lấy sự hủy phá thành linh.*” Chữ haireisis trong 2 Phi-e-rơ 2:1 nghiêng về “đạo đối” hơn là “phe đảng” vì câu này đang nói về các giáo sư giả và tiên tri giả đang truyền những tín lý chối Chúa. Như vậy trong 9 trường hợp kể trên, có 7 trường hợp haireisis chắc chắn mang nghĩa “bè đảng,” một trường hợp có thể mang nghĩa “bè đảng” hoặc “tà đạo,” còn 1 trường hợp nghiêng về nghĩa “tà đạo.”

3- Giáo sư giả, tà giáo và bè đảng:

Sau khi đã bỏ công tìm hiểu nghĩa của các chữ đó, chúng tôi tin rằng rất có thể một chữ haireisis (và từ liên quan aihretikos) được dùng để diễn đạt hai khái niệm khác nhau nhưng

liên quan với nhau là "tà giáo" và "bè đảng." Sự liên quan có thể đi từ việc các tiên tri giả và giáo sư giả, với động cơ lập bè lập đảng do mình lãnh đạo, lôi kéo con dân Chúa ra khỏi đường lối của Ngài bằng các tín lý đi khác với tín lý do Sứ đồ Phao-lô truyền giảng. Ở đây chúng ta cần nhớ lại là Phao-lô được Đức Chúa Giê-su mạc khải trực tiếp (Ga-la-ti 1:11-16) và được Hội Thánh tại Giê-ru-sa-lem bổ nhiệm làm sứ đồ cho dân ngoại bang (Công Vụ Các Sứ Đồ 15:30-35, Ga-la-ti 2:7-9) vì tin lành của ông. Vì thế, tin lành của Phao-lô là "chính phái" và những gì mà khác với nó là "tà phái." Những ai giảng tin lành giống như Phao-lô là giáo sư thật, và giảng trái lại là giáo sư giả với động cơ xấu xa nói trên. Thật sự, chữ tiếng Anh "heretic" theo định nghĩa không nói về "chính" hay "tà" mà chỉ có ý là "khác với luồng chính." Vào thời điểm của Phao-lô, vì tin lành của ông là "chính phái" nên những gì khác với nó là "tà." Vì thế, gọi "heretic" là "kẻ dạy tà giáo" là đúng cho thời điểm của Phao-lô: Người dạy tà giáo chia rẽ Hội Thánh; và người có óc chia rẽ dạy tà giáo. Tuy nhiên, càng ngày chữ "tà giáo" bị lạm dụng để chụp mũ những Cờ-rít nhân có quan điểm khác với luồng chính. Chúng ta đã thấy các câu chuyện của Martin Luther bị Giáo Hội Công giáo bắt bớ vì niềm tin "tà phái" của ông; Anabaptist bị cả Giáo hội Công giáo và Cải chính bắt bớ vì không tin vào phép báp tem cho trẻ con; Arminius bị phái Calvin bắt bớ vì không tin rằng Đức Chúa Trời từ trước sáng thế đã tiên định cho một số người vào hoả ngục, v.v. [1]. Trong Hội thánh của người Việt cũng có trường hợp chụp mũ người khác là tà đạo vì khác tín lý. Tình trạng này càng ngày càng trở nên tồi tệ và phức tạp hơn, đi từ mâu thuẫn giữa các giáo phái với nhau, tới mức cá nhân giữa các Cờ-rít nhân với nhau. Hiện nay, hai nghĩa "tà giáo" và "bè đảng" tách khỏi nhau không còn trong một chữ nữa: Có người không dạy "tà giáo" nhưng vẫn có óc "bè đảng" nhưng lại có quan điểm khác với luồng chính nhưng lại không chủ trương chia rẽ Hội thánh.

Tuy chữ haireisis hay aihretikos có hàm ý "tà đạo" nhưng nghĩa "bè đảng" được nhấn mạnh hơn, tác giả tin như vậy. Nếu gọi người có quan điểm khác với mình là "tà đạo" thì trong số ước lượng vài trăm triệu Cờ-rít nhân đã tái sinh trên thế giới, ai cũng theo tà giáo hết, vì chẳng có hai Cờ-rít nhân nào có chung một sự hiểu biết về Thánh Kinh cả. Nếu mọi người đều là "tà giáo" hết thì chân lý có tồn tại không và nếu có, ở đâu để những ai khao khát nó đi tìm? Như vậy, Cờ-rít nhân phải đồng ý những điểm chính, và được phép khác nhau những điểm phụ. Trên thực tế có Cờ-rít nhân chấp nhận sự khác biệt của anh em mình—những dị biệt không hay ít quan hệ để bảo trì sự **hiệp một trong Chúa**. Nhưng cũng có những Cờ-rít nhân từ anh em mình vì cố khác biệt về thần học, cả vì những cố nhỏ nhoi nhất. Nếu Cờ-rít nhân không thể thông công với nhau thì Hội thánh sẽ không còn, và nước trời sẽ là lời hứa hão. Suy nghĩ như vậy, tác giả cho rằng haireisis nhằm vào "động cơ" và "thái độ" gây chia rẽ, bè đảng trong Hội Thánh, chứ không nhằm vào sự khác biệt về thần học của Cờ-rít nhân. Những người khuấy động Hội thánh bằng những "*cãi lẽ đại đột, những gia phổ, những sự cạnh tranh nghị luận về luật pháp*" (Tít 3:9) là những kẻ có thái độ chia rẽ hơn là những người có quan điểm khác với luồng chính. Trình bày quan điểm khác biệt của mình là một đường, nhưng ép người khác tin theo mình, nếu không sẽ đoạn giao, là một điều khác.

Trở lại Tít 3:10, vì chữ haireisis có hai nghĩa, trong đó nghĩa "bè đảng" là thông dụng hơn nên câu này có thể được hiểu theo hai cách:

"Sau khi mình đã khuyên bảo kẻ theo tà giáo một hai lần rồi, thì hãy lánh họ." Hay:

"Sau khi mình đã khuyên bảo kẻ gây bè đảng một hai lần rồi, thì hãy lánh họ."

Vì nghĩa "bè đảng" thông dụng hơn nên phiên bản tiếng Anh, New American Standard Bible (và nhiều phiên bản tiếng ngoại quốc khác chọn nghĩa này), và từ phiên bản này, chúng tôi dịch chữ đối chữ trong phiên bản Thánh Kinh Tiêu chuẩn như sau:

"Hãy **loại ra người có óc bè đảng** sau lời cảnh cáo lần thứ nhất và lần thứ nhì"
(<http://thanhkinhtieuchuan.org/TKTC/Titus.pdf>)

4- Áp dụng Tít 3:10 vào đời sống:

**Cờ-rít nhân có
tinh thần chia rẽ
đang phạm tội.**

Chúng ta biết rằng Cờ-rít nhân phải hiệp một với Chúa và với nhau, vì Hội Thánh là thân thể của Chúa Giê-su, mà Ngài là đầu. Tuy nhiên, Tít 3:10 đưa ra một trường hợp ngoại lệ và cũng là một thách đố cho Cờ-rít nhân. Đó là chúng ta phải phân rẽ với những anh em có tinh thần bè phái, chia rẽ trong Hội Thánh sau khi đã cảnh cáo vài lần. Người có tinh thần chia rẽ thường đặt

quyền lợi và tên tuổi của giáo phái, tổ chức, phe nhóm, và của chính cá nhân họ lên trên vinh hiển của Đức Chúa Trời, và sự lớn mạnh của các anh em khác. Thật sự, người có tinh thần chia rẽ đã chia rẽ trong linh với các Cờ-rít nhân khác trước rồi. Cho nên không cần phải đợi chúng ta chính thức phân rẽ với họ, họ mới chia rẽ với chúng ta. Cờ-rít nhân có tinh thần chia rẽ đang phạm tội (Tít 3:11) cũng như Cờ-rít nhân phạm tội vô luân (1 Cô-rinh-tô 5:11). Đây là các trường hợp mà Phao-lô dạy chúng ta phải phân rẽ. Tinh thần bè đảng nằm trong phần xác thịt của con người cũ của Cờ-rít nhân như Phao-lô đã viết: *"Vả, các việc làm của xác thịt là rõ ràng lắm: ấy là gian dâm, ô uế, lòng tuông, thờ hình tượng, phù phép, thù oán, tranh đấu, ghen ghét, buồn giận, cãi lầy, bất bình, **bè đảng**, ganh gố, say sưa, mê ăn uống, cùng các sự khác giống như vậy"* (Ga-la-ti 5:19-21). Tinh thần bè đảng đưa đến sự căng thẳng, cạnh tranh, cãi lầy, tranh dành, tranh đấu và tệ hơn hết là dẫn đến sự đổ máu giữa các người tự gọi mình là con cái Chúa, làm cho danh Chúa bị phạm, như lịch sử đã chứng minh. Vì vậy chúng ta phải phân rẽ với những anh em này.

Tài liệu tham khảo

- 1- Lê Anh Huy, "Chia rẽ và bè đảng trong Hội Thánh,"
<http://www.prayers4vn.net/node/134>

Phụ lục

Phân rẽ, chia rẽ, hiệp một và hiệp nhất

Tác giả muốn chia sẻ sự hiểu biết của mình về một số từ ngữ. **Phân rẽ** là từ mang nghĩa tốt: Cờ-rít nhân phải phân rẽ với thế gian vì chúng ta đã được Chúa gọi từ trong thế gian ra để vào nước trời. Cũng như vậy, **hiệp một** mang nghĩa tốt: Cờ-rít nhân phải hiệp một với nhau và với Chúa. Trái lại **chia rẽ** mang nghĩa xấu: đó là sự chia rẽ trong Hội Thánh thành bè đảng mà chúng tôi đã có bàn trong bài [1]. Tương tự như vậy, **hiệp nhất** (ecumenical) mang nghĩa xấu: đó là sự kết lại của các giáo phái và tôn giáo bất kể chân lý của Đức Chúa Trời và sự dạy dỗ của Đức Chúa Giê-su. Hiện nay có phong trào hiệp nhất các tôn giáo trên toàn thế giới để dẫn đến Ba-by-lôn lớn mà chúng tôi sẽ bàn tới trong một bài riêng biệt.

Theo các định nghĩa trên, Cờ-rít nhân cần phải phân rẽ với người phải phân rẽ, và hiệp một với người phải hiệp một. Hai giáo lý này đi đôi với nhau không thể tách rời, một mặt để bảo toàn tính hiệp một của thân thể Chúa, mặt khác để Cờ-rít nhân phản ánh được sự thánh khiết của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Giê-su. Một Cờ-rít nhân sống theo Đức Thánh Linh, không thể nhân danh "tình yêu nhân loại" để hiệp nhất với đời, và cũng không thể nhân danh "thánh khiết" để tuyệt giao với anh em có sự hiểu biết Thánh Kinh khác biệt mình. Nhưng, lịch sử của Hội Thánh cho thấy, càng ngày, Satan càng cố lèo lái Hội Thánh đi xa mục đích đó: đó là chia rẽ thay vì phân rẽ và hiệp nhất thay vì hiệp một.